

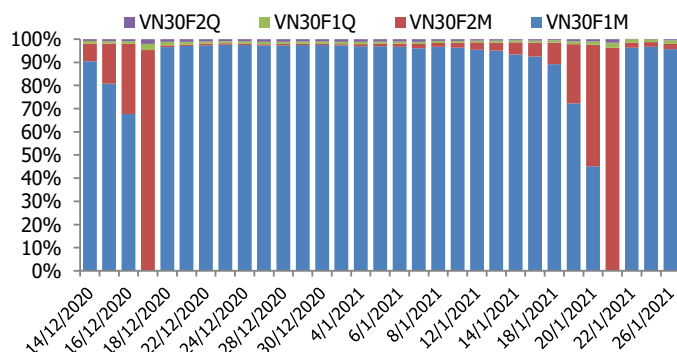
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2102	18/2/2021	23	1133.00	30,217
VN30F2103	18/3/2021	51	1137.00	717
VN30F2106	17/6/2021	142	1143.50	460
VN30F2109	16/9/2021	233	1144.70	173

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỶ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Áp lực chốt lời mạnh mẽ trên thị trường đã đẩy cả 4 hợp đồng tương lai đóng cửa trong sắc đỏ với mức giảm từ 32,3 đến 40,1 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 ghi nhận mức giảm 29,2 điểm. Do đó, basis các hợp đồng yếu đi so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2102 hiện đang ở mức +7,91 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2103 giảm từ +21,71 điểm xuống +11,91 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Basis vẫn duy trì ở mức dương điều này phản ánh kỳ vọng thị trường sẽ hấp thụ áp lực chốt lời và đà tăng sẽ được nối lại.
- Sau hai phiên giằng co, thị trường đột ngột bị bán mạnh trở lại giữa lúc thông tin lợi nhuận xuất hiện ngày càng nhiều. Nhóm tài chính tiếp tục bị chốt lời nhiều, thanh khoản cao so với mặt bằng chung nhưng chủ đạo là giảm giá, đặc biệt các mã ngân hàng. Thiếu nhóm cổ phiếu dẫn dắt, lại không có hiện tượng xoay trụ nên thị trường giảm là điều đương không bất ngờ. Hoạt động tái cơ cấu danh mục của các quỹ đầu tư theo các bộ chỉ số VN30, VNFINDLEAD... sẽ tạo ra ảnh hưởng rõ nét hơn đến diễn biến thị trường trong tuần cuối tháng 01. Hoạt động này cũng sẽ khiến các cổ phiếu thành phần của các rổ chỉ số có biến động mạnh.
- Về kỹ thuật, chỉ số VN30-Index đang được trông đợi tạo mô hình kỹ thuật hai đáy để phục hồi tại ngưỡng 1090-1100 điểm. Lúc này mọi khả năng đều có thể xảy ra nhưng nếu dòng tiền không cho thấy các tín hiệu phản ứng mạnh mẽ thì cần thận trọng cho một nhịp giảm nữa. Chiến lược giao dịch phái sinh trong ngày sẽ xoay quanh khu vực hỗ trợ 1123-1130 điểm, trong trường hợp giá có điểm bật này tốt từ vùng này sau một vài nhịp phản ứng tốt thì cơ hội Long xuất hiện. Trong khi đó, nếu giá không vượt qua được vùng kháng cự 1148-1152 điểm thì vị thế Short theo đà giảm sẽ được kích hoạt.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Hoạt động Long có thể xem xét mở ra ngay từ đầu phiên giao dịch với kỳ vọng sẽ có nhịp hồi phục kỹ thuật, chốt lời vùng kỳ vọng 1140-1148 điểm. Chiến lược Short xem xét mở ra nếu nhịp hồi phục không vượt qua vùng kháng cự 1148-1152 điểm.

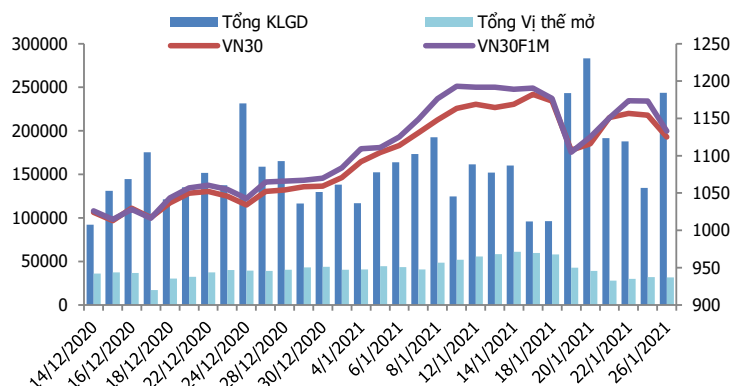
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Hoạt động nắm giữ vị thế tạm thời chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch spread

Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

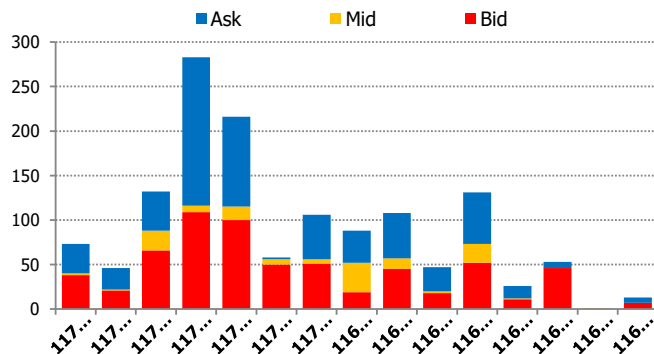
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỶ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2102	1133.0	-3.42	242,403	81.0	30,217	-2.3
VN30F2103	1137.0	-3.32	778	56.2	717	8.6
VN30F2106	1143.5	-2.85	322	54.1	460	17.6
VN30F2109	1144.7	-2.74	235	1466.7	173	1135.7
Tổng			243,738	81.0	31,567	-1.4

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



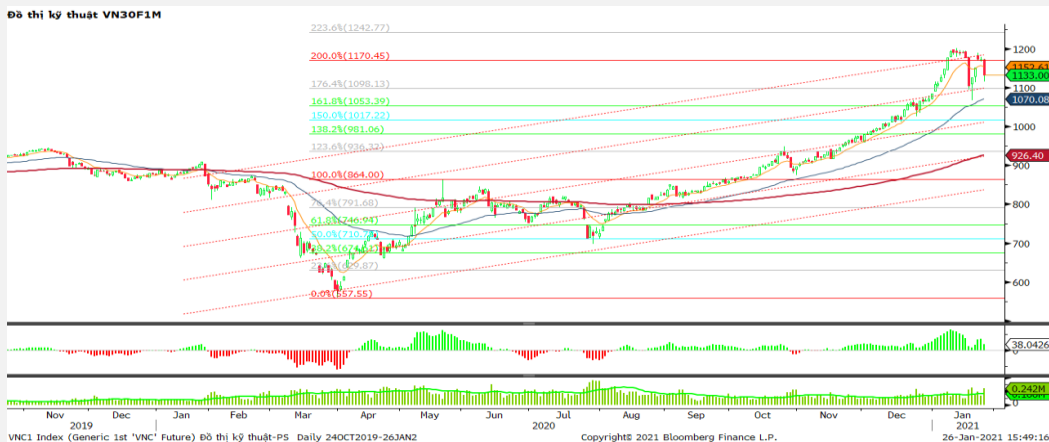
NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Áp lực chốt lời mạnh mẽ trên thị trường đã đẩy cả 4 hợp đồng tương lai đóng cửa trong sắc đỏ với mức giảm từ 32,3 đến 40,1 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 ghi nhận mức giảm 29,2 điểm. Do đó, basis các hợp đồng yếu đi so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tăng mạnh so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 243.738 hợp đồng, tăng 81%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 2 với 242.403 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2102 là 1126,01 điểm (thấp hơn 6,99 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2103 là 1127,12 điểm (-9,88 điểm), VN30F2106 là 1130,76 điểm (-12,74 điểm) và VN30F2109 là 1134,40 điểm (-10,30 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	SELL	SELL
Hỗ trợ	1126-1130	1115-1119	1080-1094
Kháng cự	1137-1142	1148-1152	1175-1194

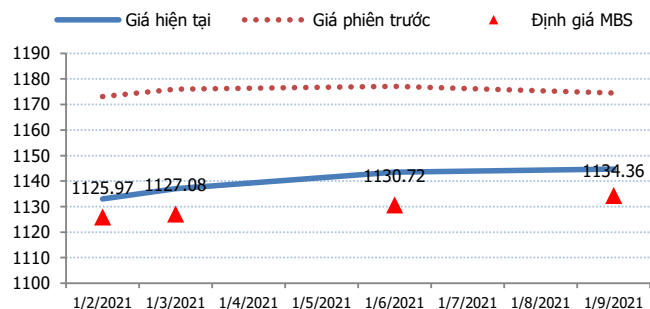
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



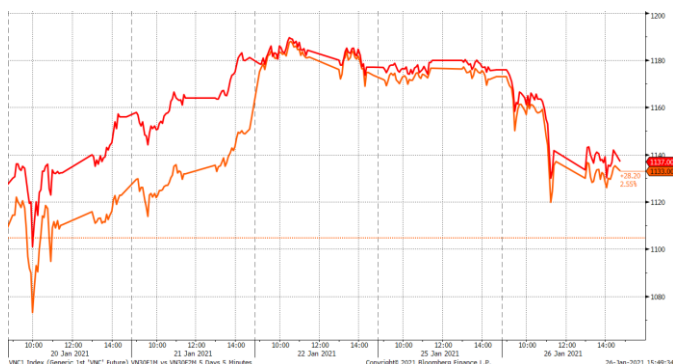
DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	4	2.90	1.1	14.38
VN30F1Q - VN30F1M	10.5	4.00	6.5	16.36
VN30F1Q - VN30F2M	6.5	1.10	5.4	1.98
VN30F2Q - VN30F1M	11.7	1.40	10.3	16.72
VN30F2Q - VN30F2M	7.7	-1.50	9.2	2.34
VN30F2Q - VN30F1Q	1.2	-2.60	3.8	0.36

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỶ HẠN



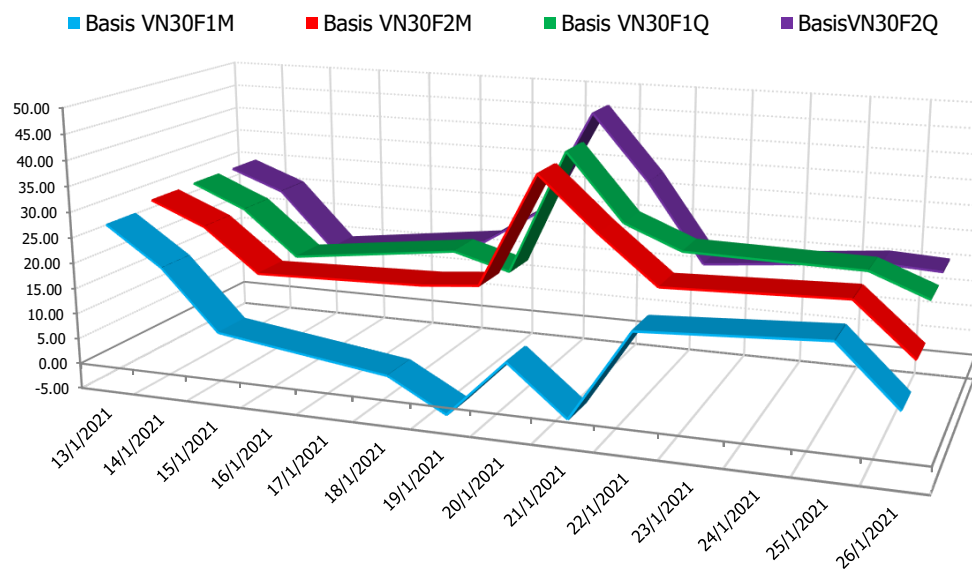
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Áp lực chốt lời mạnh mẽ trên thị trường đã đẩy cả 4 hợp đồng tương lai đóng cửa trong sắc đỏ với mức giảm từ 32,3 đến 40,1 điểm, trong khi chỉ số cơ sở VN30 ghi nhận mức giảm 29,2 điểm. Do đó, basis các hợp đồng yếu đi so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2102 hiện đang ở mức +7,91 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2103 giảm từ +21,71 điểm xuống +11,91 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng +1,1 điểm đến +10,3 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2103-VN30F2102) tăng lên mức +1,1 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

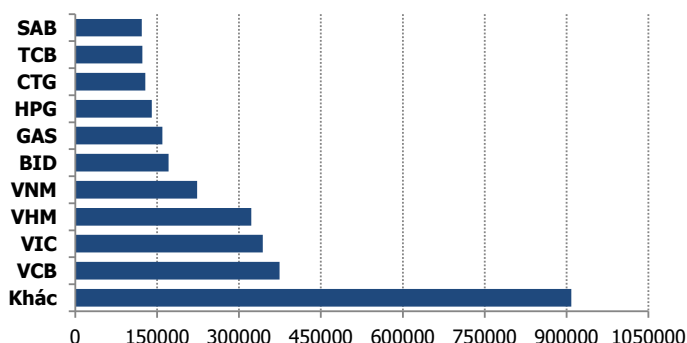
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



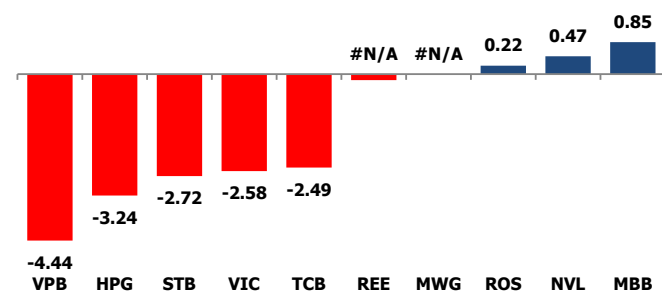
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1136.12	1125.09
Thay đổi	-29.93	-29.20
%Chg	-2.57	-2.53
YTD	2.92	5.07
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,219.32	3,015.14
P/E	18.46	15.33
P/B	2.42	2.45

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường lao dốc phiên này bất kể là cổ phiếu lớn hay nhỏ, kết quả kinh doanh quý 4 tốt hay xấu. Độ rộng sàn HSX chỉ còn 67 mã tăng/288 mã giảm. VN30 giảm 2,53% và chỉ có 3 mã tăng là MBB tăng 1,59%, NVL tăng 1,25% và ROS tăng 6,78%. Ngược lại số giảm sâu thì quá nhiều: CTG giảm 6,25%, GAS giảm 1,65%, SAB giảm 2,06%, TCB giảm 2,23%, VCB giảm 1,56%, VHM giảm 1,51%, VIC giảm 3,15%, VNM giảm 1,39%, BID giảm 4,6%, HPG giảm 3,2%...

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 29,20 điểm (2,53%) xuống 1125,09 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 243,79 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 6.973 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị gần 150 tỷ đồng trên toàn thị trường, lực bán chủ yếu ở các mã như HPG (91,37 tỷ đồng), VNM (86,19 tỷ đồng), GAS (34,90 tỷ đồng), PLX (33,53 tỷ đồng), DXG (31,79 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	1,136.12	(2.57)	18.46	2.92
Dow Jones	30,937.04	(0.07)	25.38	1.08
S&P500	3,849.62	(0.15)	30.83	2.49
Nikkei 225	28,709.81	0.57	40.06	4.61
Shanghai	3,569.43	(1.51)	18.76	2.77
DAX	13,870.99	1.66	66.80	1.11
Vàng	1,846.02	(0.26)		(2.76)
Dầu WTI	52.77	0.30		8.76

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 25/01/2021			
Nhật- Biên bản CSTT			
Thứ Ba - 26/01/2021			
Mỹ- Niềm tin tiêu dùng CB	88.60	89.00	
Thứ Tư - 27/01/2021			
Mỹ- Đơn đặt hàng lâu bền	0.40%	0.50%	
Mỹ- Dự trữ dầu thô	4.351M	-1.167M	
Thứ Năm - 28/01/2021			
Mỹ- Quyết định LS	0.25%	0.25%	
Thứ Sáu - 29/01/2021			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	900K	878K	
Thứ Hai - 01/02/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Kết thúc phiên 26/1, S&P 500 giảm điểm nhẹ khi Phố Wall chờ đợi kết quả kinh doanh từ một loạt các công ty bluechip và công ty công nghệ lớn. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones giảm 22,96 điểm, tương đương 0,07%, xuống 30.937,04 điểm. S&P 500 giảm 5,74 điểm, tương đương 0,15%, xuống 3.849,62 điểm. Nasdaq giảm 9,93 điểm, tương đương 0,07%, xuống 13.626,07 điểm, kết thúc đợt tăng liên tiếp 5 ngày – dài nhất kể từ đầu tháng 11.
- Giá dầu diễn biến trái chiều do các trường hợp nhiễm virus corona tăng làm dấy lên mối lo ngại về triển vọng nhu cầu dầu toàn cầu, song mức giảm được hạn chế bởi vụ nổ tại Saudi Arabia. Chốt phiên giao dịch ngày 26/1, dầu thô Brent tăng 3 US cent tương đương 0,05% lên 55,91 USD/thùng.
- Giá vàng giảm do lo ngại về gói cứu trợ virus corona mới của Mỹ, trong khi đồng USD và lợi suất trái phiếu của Mỹ suy yếu đã hạn chế đà giảm và các nhà đầu tư chuyển tập trung vào cuộc họp chính sách của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VPB, HPG và STB là những tác nhân chính khiến chỉ số VN30 tiếp tục giảm điểm. Trong đó, VPB lấy đi 4,44 điểm của chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật TPB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
TCB	Banks	9.69	35,000	-2.23	6.87%	632.573	-2.49	10.74	1.75
HPG	Metals & Mining	8.70	42,300	-3.20	4.81%	1027.64	-3.24	13.05	2.56
VNM	Food Products	7.93	106,700	-1.39	3.33%	277.152	-1.26	22.30	7.60
VIC	Real Estate Management & Development	7.06	101,500	-3.15	5.42%	105.38	-2.58	38.16	4.00
VPB	Banks	6.52	33,850	-5.71	6.44%	228.453	-4.44	8.23	1.66
MBB	Banks	4.85	25,600	1.59	7.79%	483.158	0.85	8.63	1.55
VHM	Real Estate Management & Development	4.74	98,000	-1.51	4.95%	206.649	-0.82	14.21	4.30
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	4.67	66,000	-1.49	3.05%	172.481	-0.80	15.58	3.43
VCB	Banks	4.64	100,900	-1.56	3.54%	97.844	-0.83	21.79	4.00
MSN	Food Products	4.43	95,500	-1.55	7.56%	237.29	-0.78	46.20	5.46
MWG	Specialty Retail	4.38	132,000	0.00	2.61%	178.706	0.00	15.50	3.93
VJC	Airlines	3.87	131,000	-1.95	3.17%	62.155	-0.86	#N/A N/A	4.91
STB	Banks	3.50	18,100	-6.46	6.93%	601.095	-2.72	13.73	1.16
NVL	Real Estate Management & Development	3.40	81,000	1.25	4.43%	273.041	0.47	14.03	3.20
HDB	Banks	3.08	24,500	-4.48	5.83%	93.258	-1.63	9.09	1.78
CTG	Banks	2.90	34,500	-6.25	5.94%	294.956	-2.17	11.70	1.55
EIB	Banks	2.22	18,800	-6.00	8.06%	15.072	-1.59	27.04	1.39
VRE	Real Estate Management & Development	1.98	37,000	-2.12	5.87%	134.892	-0.48	36.98	2.97
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.74	85,000	-2.30	3.45%	51.116	-0.46	18.51	3.90
SAB	Beverages	1.51	190,000	-2.06	4.25%	42.833	-0.36	30.10	6.15
KDH	Real Estate Management & Development	1.43	34,800	-1.97	5.14%	49.823	-0.32	16.84	2.51
SSI	Capital Markets	1.30	32,000	-5.04	6.33%	345.508	-0.78	17.45	2.04
GAS	Gas Utilities	0.90	83,300	-1.65	4.69%	110.445	-0.17	17.53	3.41
REE	Industrial Conglomerates	0.84	53,400	-1.66	5.19%	38.12	-0.16	11.61	1.53
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.80	52,600	-2.41	4.61%	63.426	-0.22	77.19	3.14
BID	Banks	0.77	42,550	-4.60	6.10%	79.207	-0.42	20.01	2.19
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.71	13,500	-4.59	7.58%	142.8	-0.39	19.88	1.12
SBT	Food Products	0.59	21,200	-5.36	6.47%	107.996	-0.38	30.18	1.76
TCH	Machinery	0.53	24,300	-6.36	7.45%	231.279	-0.41	8.41	1.70
ROS	Construction & Engineering	0.31	4,880	6.78	8.44%	283.962	0.22	#N/A N/A	0.47

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30		Đặc điểm sản phẩm	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm		
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30		
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng		
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30		
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất		
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận		
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ	- ATO: 08h45 - 09h00	- ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30	- Chiều: 13h00 - 14h30
		GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.		
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.		
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng		
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng		
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng		
13	Biên độ dao động	+/- 7%		
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.		
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.		
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền		
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.		
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.		
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.		
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.		
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng		
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.		
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.		
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.		
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.		

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Webiste: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn